

# ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CÁC LOẠI HÌNH GIÁO VIÊN PHỤC VỤ DẠY HỌC CẢ NGÀY TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC

PGS.TS. NGUYỄN TRÍ\* - ThS. TRẦN THỊ BÍCH NGÂN\*\*

Ngày nhận bài: 01/06/2016; ngày sửa chữa: 02/06/2016; ngày duyệt đăng: 03/06/2016.

**Abstract:** The article presents SEQAP's solutions to organize teacher training activities in short-term courses to meet the demands of teachers, who have professional knowledge and can communicate in Ethnic minority languages. SEQAP's experiences should be learned and carried out in primary schools to train teachers to meet demands of full day teaching.

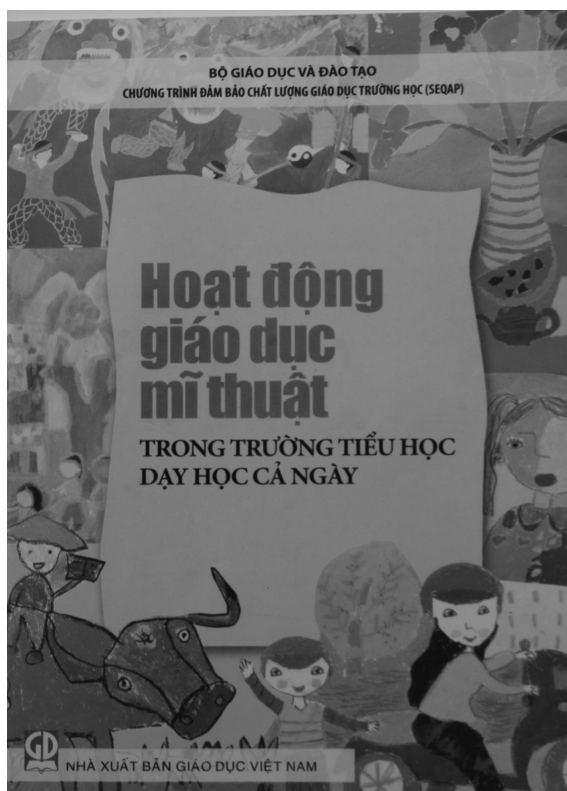
**Keywords:** Training teaching, full day schooling.

## 1. Nhu cầu về nguồn nhân lực trong Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP)

SEQAP được triển khai tại 1.628 trường tiểu học thuộc các vùng KT-XH khó khăn, vùng đồng bằng dân tộc thiểu số ở 36 tỉnh. Một trong các mục tiêu cụ thể của chương trình này là nâng số tiết học ở các trường tiểu học từ 25 tiết/tuần lên 30 tiết/tuần, tiếp đó là 35 tiết/tuần nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học cả ngày. Việc tăng thời lượng học tập trong tuần dẫn tới hệ quả xuất hiện những nhu cầu mới về nguồn nhân lực phục vụ dạy học cả ngày (giáo viên (GV), cán bộ quản lí trường học, nhân viên phục vụ trường học...). Đây là một trong các nhiệm vụ lớn mà SEQAP phải giải quyết trong suốt quá trình triển khai.

Riêng với đội ngũ GV, các nhu cầu sau đây đặt ra cần được giải quyết:

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho GV các trường tiểu học tham gia Chương trình (trình độ kiến thức và kĩ năng thuộc các môn học dạy ở tiểu học,



phương pháp dạy học tích cực, phương pháp giáo dục trẻ em...).

\* Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Giáo viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo  
\*\* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

- Bồi dưỡng để tạo nên cơ cấu hợp lý đội ngũ GV trong các trường tiểu học tham gia Chương trình. Do thời lượng học tập tăng lên, các hoạt động giáo dục *Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể chất* cũng được tăng cường; các môn tự chọn (*Tin học, Ngoại ngữ*) có điều kiện triển khai; môn học *Tiếng dân tộc* có thời gian để thực hiện...; vì vậy, đòi hỏi có thêm GV đảm nhiệm dạy học và tổ chức hoạt động. Đối với các trường tiểu học vùng thuận lợi, kinh tế phát triển, việc bổ sung loại hình GV chuyên biệt dạy các hoạt động *Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể chất* và các môn *Tin học, Ngoại ngữ* không mấy khó khăn. Nhưng ở các trường tiểu học ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số lại không đơn giản, nhất là trong điều kiện không được tăng thêm biên chế.

- Đội ngũ chuyên gia giáo dục tiểu học còn rất “mỏng”. Để chuẩn bị nguồn bổ sung, cần đào tạo một số GV có trình độ học vấn cao (là thạc sĩ trở lên).

## 2. Các nhóm giải pháp đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực

- Tổ chức tập huấn cho GV các trường tiểu học tham gia Chương trình theo các module nâng cao năng lực dạy học các môn *Tiếng Việt, Toán*; nâng cao kĩ năng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, kĩ năng sinh hoạt chuyên môn lấy “học sinh làm trung tâm”; phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục *Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể chất*...

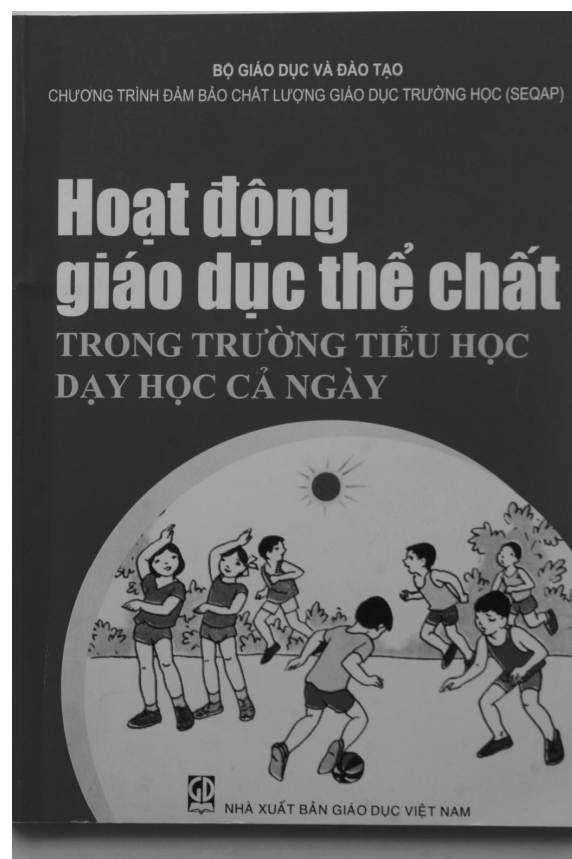
- Tổ chức thí điểm bồi dưỡng ngắn hạn để nhanh chóng có GV chuyên dạy và tổ chức hoạt động giáo dục *Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể chất, Công tác Đội*, nhanh chóng có GV dạy một số tiếng dân tộc (đã có sách dạy ở tiểu học).

- Đào tạo trình độ thạc sĩ cho một số GV và cán bộ quản lí, chuẩn bị nguồn bổ sung cho đội ngũ chuyên gia giáo dục tiểu học.

Dưới đây, bài viết tập trung giới thiệu kinh nghiệm của *SEQAP* thực hiện nhóm giải pháp 2.

## 3. Kinh nghiệm bồi dưỡng ngắn hạn GV dạy các môn chuyên biệt và Tiếng dân tộc

**3.1. Bồi dưỡng ngắn hạn GV dạy các môn chuyên biệt.** Nếu chọn hình thức đào tạo sinh viên trở thành GV dạy và tổ chức hoạt động giáo dục theo các môn chuyên biệt thì không thích hợp với một Chương trình triển khai trong 5 năm (thời gian đào tạo kéo dài 4 năm). Vì vậy, Ban quản lí Chương trình đã chọn hình thức bồi dưỡng ngắn hạn GV đang dạy các môn học và hoạt động giáo dục này ở các trường tiểu học tham gia Chương trình trong thời gian



4 tháng. Hình thức học tập trung tại các trường sư phạm đào tạo chuyên ngành và có kinh nghiệm đào tạo. Sau 5 lớp bồi dưỡng ngắn hạn thí điểm (lớp *Mĩ thuật*/50 học viên, lớp *Âm nhạc*/50 học viên, lớp *Thể dục - Công tác Đội*/39 học viên, 2 lớp *Tin học*/49 học viên), những kinh nghiệm sau đây đã được khẳng định:

- *Hình thức bồi dưỡng ngắn hạn tập trung* tại một trường sư phạm chuyên ngành rất phù hợp nhu cầu nâng cao năng lực cho đội ngũ GV dạy các môn chuyên biệt (vì thời gian không dài). Tuy nhiên, hình thức bồi dưỡng ngắn hạn tập trung đòi hỏi phải có kinh phí chi cho cơ sở đào tạo và hỗ trợ học viên ăn ở theo chế độ của Nhà nước. Ngoài ra, hình thức này có nhược điểm: trường tiểu học thường chỉ có 1 GV dạy *Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học*... nên khó bố trí GV thay thế khi họ đi học bồi dưỡng ngắn hạn tập trung. Khó khăn này có thể khắc phục bằng cách tổ chức lớp bồi dưỡng vào dịp cuối năm học và hè.

Bồi dưỡng trực tiếp GV đang dạy các môn chuyên biệt ở trường tiểu học triển khai dạy học cả ngày giải quyết được những khó khăn sau: + Một số GV dạy các môn chuyên biệt vốn được đào tạo để dạy các môn này ở cấp trung học cơ sở, thậm chí ở trung học phổ thông. Khi về dạy ở tiểu học, một số hiểu biết về nội dung, phương pháp dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục ở tiểu học còn hạn chế. Khóa bồi dưỡng sẽ giúp họ khắc phục các nhược điểm trên, tạo ra đội ngũ GV các môn chuyên biệt yên tâm dạy lâu dài ở tiểu học; + Một số GV được đào tạo để dạy tiểu học nhưng không chuyên sâu các môn chuyên biệt. Khi nhà trường thiếu GV, họ được động viên đảm nhiệm dạy các môn học chuyên biệt, nên những GV này cần được trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về môn học chuyên biệt, giúp

họ yên tâm dạy lâu dài môn học phụ trách; + Tạo điều kiện cho trường sư phạm chuyên ngành đi sâu nghiên cứu nội dung, phương pháp dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục ở tiểu học. Từ đó, chuẩn bị cho việc mở mã ngành sư phạm tiểu học dạy *Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể chất, Tin học*.

- *Chương trình bồi dưỡng ngắn hạn GV các môn chuyên biệt* cần tập trung vào 3 khối kiến thức và kỹ năng lớn để hình thành năng lực và phẩm chất cho GV dạy môn chuyên biệt. Ba khối kiến thức và kỹ năng là: + Kiến thức và kỹ năng dạy môn học chuyên biệt ở tiểu học; + Kiến thức và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ở tiểu học liên quan đến các môn chuyên biệt; + Phương pháp dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục ở tiểu học liên quan đến các môn chuyên biệt.

- *Chương trình tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn tập trung* cần dành nhiều thời lượng học tập cho các hoạt động thực hành, thực tập dạy học bộ môn tại trường tiểu học.

### **3.2. Bồi dưỡng đội ngũ GV dạy Tiếng dân tộc tại một trường sư phạm, đội ngũ giảng viên có trình độ cao về Tiếng dân tộc**

- *SEQAP đã được triển khai ở 36 tỉnh*, nơi có đông đảo đồng bào dân tộc thiểu số. Do đó, nhu cầu đào tạo GV dạy môn *Tiếng dân tộc* (dạy chữ) là nhu cầu tất yếu. Tuy nhiên, do nguồn nhân lực có hạn, Chương trình không có khả năng đào tạo GV dạy *Tiếng dân tộc* cho tất cả các dân tộc sinh sống ở 36 tỉnh. SEQAP chọn 4 thứ tiếng dân tộc (Mông, Chăm, Jrai, Khmer) để đào tạo GV dạy chữ, vì: + Bộ GD-ĐT đã tổ chức biên soạn 4 bộ sách dạy chữ Mông, Chăm, Jrai, Khmer trong các trường tiểu học; + Trường cao đẳng sư phạm ở 4 tỉnh Lào Cai, Ninh Thuận,

Gia Lai, Sóc Trăng có đủ lực lượng cán bộ giảng dạy đào tạo GV dạy chữ dân tộc Mông, Chăm, Jrai, Khmer.

Kết quả: đã thực hiện được 8 lớp bồi dưỡng GV dạy 4 thứ tiếng dân tộc (Mông, Chăm, Jrai, Khmer) với 21 học viên. Thực tiễn cho thấy: chỉ khi nào và ở đâu đủ 2 điều kiện nêu trên mới nên mở các lớp bồi dưỡng GV dạy *Tiếng dân tộc*.

- *Lớp bồi dưỡng GV dạy môn Tiếng dân tộc do SEQAP tổ chức* gồm 2 đối tượng: + GV là người dân tộc có chữ viết nhưng chưa biết chữ dân tộc cần dạy. Do các GV này đã thông thạo các kĩ năng nghe, nói tiếng dân tộc nên họ tiếp nhận kĩ năng đọc, viết chữ viết của dân tộc rất nhanh và chắc chắn; + GV là người dân tộc khác nhưng thông thạo kĩ năng nghe, nói tiếng của dân tộc cần đào tạo dạy chữ, nên họ tiếp nhận kĩ năng đọc, viết và phương pháp dạy chữ viết cũng khá thuận lợi và hiệu quả.

Học viên 8 lớp bồi dưỡng do SEQAP đã mở chủ yếu là đối tượng GV người bản ngữ. Nguồn GV người dân tộc cần đào tạo thành GV dạy chữ đủ cung cấp học viên cho các lớp bồi dưỡng GV dạy môn *Tiếng dân tộc* tại địa phương.

- *Chương trình bồi dưỡng GV dạy Tiếng dân tộc cần tập trung vào 2 khối kiến thức và kĩ năng*: + Khối kiến thức và kĩ năng về chữ viết dân tộc và văn hóa dân tộc (giúp học viên đọc thông, viết thạo chữ dân tộc, nền tảng căn bản của người GV dạy chữ; hệ thống hóa lại những yếu tố cơ bản của văn hóa dân tộc); + Khối kiến thức và kĩ năng về phương pháp dạy tiếng dân tộc (nhằm tạo năng lực sư phạm về dạy chữ cho học viên; có sự di chuyển tích cực kiến thức, kĩ năng dạy tiếng Việt sang phương pháp dạy *Tiếng dân tộc*, thực hành trong nhà trường sư phạm và qua kì thực tập tại trường tiểu học).

**3.3. Kết quả các lớp bồi dưỡng thí điểm** được đánh giá qua những điểm cơ bản sau:

- Hình thức bồi dưỡng tập trung tại trường sư phạm (ngắn hạn 3-4 tháng hay dài hạn 6-8 tháng) phù hợp với nhu cầu bồi dưỡng GV dạy các môn chuyên biệt hoặc môn *Tiếng dân tộc*. Hình thức này giúp SEQAP trong thời gian ngắn đã có đủ nguồn nhân lực thực hiện dạy theo mô hình T30 và T35.

- Tuyển GV đang dạy các trường tiểu học triển khai dạy học cả ngày trong *Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học* để bồi dưỡng thành GV dạy môn chuyên biệt hoặc dạy *Tiếng dân tộc* là phù hợp với mục tiêu các lớp bồi dưỡng. Họ có nhiều ưu thế về kiến thức và kĩ năng nên chỉ cần khoảng thời gian bồi dưỡng thích hợp đã trở thành GV dạy môn chuyên biệt hoặc môn *Tiếng dân tộc*.

- Các học viên khi trở lại trường có thể đảm nhận nhiệm vụ dạy học các môn chuyên biệt và *Tiếng dân tộc*, thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường tiểu dạy học cả ngày đảm bảo chất lượng và hiệu quả tốt. □

#### **Tài liệu tham khảo**

[1] Bộ GD-ĐT (2010). *Quyết định số 12/QĐ-BGDĐT ngày 04/01/2010 về việc phê duyệt nội dung văn kiện và quyết định đầu tư Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới*.

[2] Bộ GD-ĐT (2015). *Báo cáo hằng năm của 36 tỉnh tham gia SEQAP về kết quả tập huấn bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học*.

[3] *Báo cáo đánh giá độc lập của nhóm tư vấn quốc tế về công tác tập huấn của SEQAP*. 6/2013.

[4] Bộ GD-ĐT và các nhà tài trợ (2015). *Báo cáo đợt đồng đánh giá SEQAP lần thứ 10*.

[5] Bộ GD-ĐT (2009). *Báo cáo thẩm định Dự án SEQAP*.